

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2015

Số: 712 /CNTH6

V/v xin ý kiến về khung thời gian hoạt
động của hệ thống Thanh toán điện tử liên
ngân hàng.

- Kính gửi:
- Vụ Thanh toán;
 - Vụ Tài chính - Kế toán;
 - Cục Quản trị;
 - Sở giao dịch NHNN;
 - Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố;
 - Các thành viên hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng.

Để nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu thanh toán của các thành viên hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng (TTLNH), Cục Công nghệ tin học – Ngân hàng Nhà nước (CNTH) có Công văn số 496/CNTH6 ngày 06/5/2015 về việc khảo sát hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng gửi các thành viên (lần 1); Công văn số 528/CNTH6 ngày 15/5/2015 về việc tình hình trả lời Phiếu khảo sát Hệ thống TTLNH theo Công văn số 496 (lần 2 nhắc nhở đơn đốc các đơn vị) gửi các thành viên Hệ thống TTLNH. Trên cơ sở số liệu khảo sát, tham khảo thời gian hoạt động hệ thống thanh toán của một số quốc gia, tình hình hoạt động thực tế của hệ thống TTLNH và đánh giá tác động của việc mở rộng thời gian hoạt động của hệ thống TTLNH, Ngân hàng Nhà nước dự kiến thay đổi khung thời gian hoạt động của hệ thống TTLNH như sau (dự thảo tờ trình Thống đốc đính kèm):

- Đối với ngày làm việc bình thường:
 - + Thời điểm khởi tạo đầu ngày: giữ nguyên theo quy định tại Thông tư 13 (8 giờ).
 - + Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp: 16 giờ 30 phút (thêm 30 phút so với quy định tại Thông tư 13).

+ Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao: 17 giờ 30 phút (thêm 30 phút so với quy định tại Thông tư 13).

+ Thời điểm xử lý cuối ngày: bắt đầu từ 17 giờ 45 phút (thêm 30 phút so với quy định tại Thông tư 13).

- Đối với 02 ngày làm việc cuối tháng:

+ Thời điểm khởi tạo đầu ngày: giữ nguyên theo quy định tại Thông tư 13(8 giờ).

+ Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp: 17 giờ (thêm 60 phút so với quy định tại Thông tư 13).

+ Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao: 17 giờ 45 phút (thêm 45 phút so với quy định tại Thông tư 13).

+ Thời điểm xử lý cuối ngày: bắt đầu từ 18 giờ (thêm 45 phút so với quy định tại Thông tư 13).

Đề nghị Quý đơn vị cho ý kiến đối với khung thời gian hoạt động của hệ thống TTLNH nêu trên.

Ý kiến góp ý của Quý đơn vị xin gửi về Cục CNTH – 64 Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội hoặc hộp thư điện tử: cnth6@sbv.gov.vn chậm nhất vào ngày 26/6/2015. Sau ngày 26/6/2015, đơn vị không có văn bản trả lời thì được xem như đơn vị đồng ý với khung thời gian dự kiến tại Công văn này.

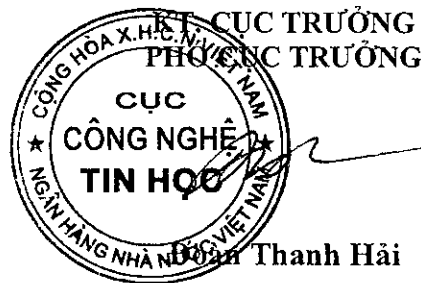
Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu CNTH, CNTH6.

Đính kèm:

- Dự thảo Tờ trình Thống đốc.



Đỗ Thanh Hải

Số: /TTr-CNTH6

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v Điều chỉnh thời gian hoạt động Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng

Kính gửi: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thống đốc tại Thông báo số 78/TB-NHNN.m ngày 31/3/2015 về việc kết luận của Thống đốc Nguyễn Văn Bình tại cuộc họp Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước ngày 25/3/2015, Cục Công nghệ tin học (CNTH) xin báo cáo Thống đốc tình hình triển khai và kế hoạch thực hiện việc mở rộng thời gian hoạt động hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng (TTLNH) như sau:

1. Khảo sát ý kiến của các thành viên hệ thống TTLNH

Hệ thống TTLNH là hệ thống thanh toán xương sống, kết nối thanh toán 97 thành viên và 367 đơn vị thành viên trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Việc quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống TTLNH được điều chỉnh bởi Thông tư số 23/2010/TT-NHNN ngày 09/11/2010 (Thông tư 23) và Thông tư số 13/2013/TT-NHNN ngày 11/6/2013 (Thông tư 13) của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. Để khảo sát về nhu cầu của các thành viên hệ thống TTLNH đối với thời gian hoạt động của hệ thống, Cục CNTH đã có Công văn số 496/CNTH6 ngày 06/5/2015 (lần 1) và Công văn số 528/CNTH6 ngày 15/5/2015 (lần 2 nhắc nhở đôn đốc các đơn vị) về việc khảo sát hệ thống TTLNH gửi các thành viên để xin ý kiến khảo sát.

Đến ngày 02/6/2015, trong số 97 đơn vị được lấy ý kiến khảo sát, có 70 đơn vị có văn bản cho ý kiến (Phụ lục 01 đính kèm), 27 đơn vị không có văn bản cho ý kiến phản hồi. Tổng hợp ý kiến của các thành viên đã nhận được theo kết quả đính kèm tại Phụ lục 02.

2. Phân tích kết quả khảo sát

2.1. Ngày làm việc bình thường

a) Thời điểm khởi tạo đầu ngày:

Kết quả khảo sát cho thấy đa số (93%) các thành viên đồng ý với thời điểm khởi tạo đầu ngày hệ thống TTLNH như quy định hiện nay tại Thông tư 13 (8 giờ), 7% đơn vị đề xuất sớm hơn so với quy định hiện tại (3 thành viên đề nghị sớm hơn 30 phút, 2 thành viên đề nghị sớm hơn 15 phút).

b) Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp:

Kết quả khảo sát có 87% đơn vị đồng ý với thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp như quy định hiện nay tại Thông tư 13 (16 giờ), khoảng 11% đơn vị kiến nghị mở rộng thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp (2 thành viên đề nghị 60 phút, 6 thành viên đề nghị 30 phút). Trong số 11% đơn vị kiến nghị mở rộng thời gian thanh toán giá trị thấp, có một số đơn vị chiếm tỷ trọng cao về số lượng lệnh thanh toán trong toàn hệ thống TTLNH như: BIDV, Viettinbank, Sacombank... Bên cạnh đó, giữa các đơn vị này có tồn tại các hệ thống thanh toán song phương. Do đó, xem xét mở rộng thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp sẽ giảm thiểu và tiến tới xóa bỏ việc sử dụng các kênh thanh toán song phương giữa các đơn vị. Theo số liệu thống kê, số lượng các Lệnh thanh toán giá trị thấp chiếm 81% tổng số Lệnh thanh toán trên toàn hệ thống và các đơn vị có xu hướng gửi nhiều Lệnh thanh toán giá trị thấp vào thời điểm cuối ngày. Vì vậy, việc xem xét mở rộng thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp là cần thiết.

c) Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao:

Kết quả khảo sát có 92% đơn vị đồng ý với thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao như quy định hiện nay tại Thông tư 13 (17 giờ), khoảng 6% đơn vị kiến nghị mở rộng thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao (3 thành viên đề nghị 15 phút, 1 thành viên đề nghị 30 phút). Ngoài ra, trường hợp kéo dài thời gian xử lý lệnh thanh toán giá trị thấp, hệ thống xử lý lệnh thanh toán giá trị cao cũng phải kéo dài để đảm bảo đủ thời gian cho việc xử lý thiếu vốn thanh toán giá trị thấp (nếu có).

d) Thời điểm xử lý cuối ngày:

Kết quả khảo sát cho thấy có 86% đơn vị đồng ý với thời điểm xử lý cuối ngày như quy định hiện nay tại Thông tư 13 (17 giờ 15 phút), khoảng 10% đơn vị kiến nghị mở rộng thời điểm xử lý cuối ngày (2 thành viên đề nghị 45 phút, 1

thành viên đề nghị 30 phút, 4 thành viên đề nghị 15 phút). Thời điểm xử lý cuối ngày phụ thuộc vào thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao. Do vậy, trong trường hợp mở rộng thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao thì cũng phải mở rộng thời điểm xử lý cuối ngày tương ứng để đảm bảo đủ thời gian cho các hoạt động như: chuyển trả tiền về tài khoản đối với khoản tiền sử dụng để thiết lập hạn mức nợ rỗng, thao tác vận hành đóng hệ thống...

2.2. Ngày làm việc cuối tháng (02 ngày cuối tháng)

a) Thời điểm khởi tạo đầu ngày:

Kết quả khảo sát cho thấy đa số (94%) các thành viên đồng ý với thời điểm khởi tạo đầu ngày Hệ thống TTLNH như quy định hiện nay tại Thông tư 13 (8 giờ), 6% đơn vị đề xuất sớm hơn so với quy định hiện tại (1 thành viên đề nghị sớm hơn 60 phút, 2 thành viên đề nghị sớm hơn 30 phút, 1 thành viên đề nghị sớm hơn 10 phút).

b) Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp:

Kết quả khảo sát có 73% đơn vị đồng ý với thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp như quy định hiện nay tại Thông tư 13 (16 giờ), khoảng 27% đơn vị kiến nghị mở rộng thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp (phần lớn các thành viên đề nghị 30 phút). 27% đơn vị kiến nghị mở rộng thời gian thanh toán giá trị thấp có số lượng giao dịch chiếm tỷ trọng khoảng 35,3% và gồm nhiều ngân hàng lớn như: BIDV, Viettinbank, Sacombank, HSBC, ANZ Việt Nam, Citibank HCM,...

Qua theo dõi hoạt động của Hệ thống TTLNH cho thấy số lượng giao dịch thanh toán giá trị thấp vào 02 ngày làm việc cuối tháng thường cao hơn các ngày làm việc bình thường khoảng từ 12% đến 14%. Do đó, việc mở rộng thời gian thanh toán giá trị thấp vào cuối tháng là cần thiết.

c) Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao:

Kết quả khảo sát có 67% đơn vị đồng ý với thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao như quy định hiện nay tại Thông tư 13 (17 giờ), khoảng 31% đơn vị kiến nghị mở rộng thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao (phần lớn các thành viên đề nghị 30 phút). 31% đơn vị kiến nghị mở rộng thời gian thanh toán giá trị cao có số lượng giao dịch chiếm tỷ trọng khoảng 23,5% và gồm nhiều ngân hàng lớn như: Viettinbank, Á châu, HSBC, ANZ Việt Nam, Citibank,...

Qua thống kê hoạt động của hệ thống TTLNH trong thời gian qua cho thấy số lượng giao dịch thanh toán giá trị cao vào 02 ngày làm việc cuối tháng thường

cao hơn các ngày bình thường khoảng từ 25% đến 30%. Do đó, việc mở rộng thời gian thanh toán giá trị cao vào cuối tháng là cần thiết.

d) Thời điểm xử lý cuối ngày:

Kết quả khảo sát có 68% đơn vị đồng ý với thời điểm xử lý cuối ngày như quy định hiện nay tại Thông tư 13 (17 giờ 15 phút), khoảng 30% đơn vị đề nghị kéo dài thời điểm xử lý cuối ngày (1 thành viên đề nghị 75 phút, 1 thành viên đề nghị 60 phút, 1 thành viên đề nghị 45 phút, 13 thành viên đề nghị 30 phút, 4 thành viên đề nghị 15 phút).

3. Thời gian hoạt động các Hệ thống thanh toán một số nước trên thế giới và khu vực

Theo số liệu khảo sát của Vụ Thanh toán, thời gian hoạt động hàng ngày của Hệ thống Thanh toán điện tử hiện nay tại một số nước trên thế giới và khu vực (Phụ lục 03 đính kèm) khoảng từ 7 giờ 30 phút/ngày (Hàn Quốc) đến 21 giờ 30 phút/ ngày (Mỹ). Hiện tại, Thông tư 13 quy định khung thời gian gửi Lệnh thanh toán của hệ thống TTLNH từ 8 giờ đến 17 giờ của ngày làm việc (tương đương 9 giờ/ngày), đây là mức trung bình (tương đương với một số nước như: Thái Lan, Na-uy, Trung Quốc...) nếu so sánh với tổng thời gian hoạt động của hệ thống TTLNH tại các quốc gia khác.

4. Tác động của việc thay đổi thời gian hoạt động của hệ thống

- Điều 69 Luật Lao động quy định: Người sử dụng lao động và người lao động có thể thoả thuận làm thêm giờ, nhưng không được quá bốn giờ trong một ngày, 200 giờ trong một năm. Do đó, nếu tính theo thời gian vận hành của hệ thống TTLNH thì tổng thời gian làm việc ngoài giờ của cán bộ công chức Ngân hàng Nhà nước và người lao động tại các tổ chức tín dụng (thành viên vận hành hệ thống TTLNH) đã vượt quá khung thời gian làm việc theo quy định. Hiện nay, số thời gian làm ngoài giờ thực tế phục vụ hệ thống TTLNH của một cán bộ vận hành hệ thống TTLNH thấp nhất khoảng 260 giờ/năm (chưa kể thời gian thực hiện xử lý sự cố, bảo hành, bảo trì hệ thống). Nếu mở rộng thời gian hoạt động của hệ thống TTLNH thêm 01 giờ/ngày thì thời gian làm ngoài giờ thực tế phục vụ hệ thống TTLNH của một cán bộ vận hành hệ thống TTLNH tăng thêm 260 giờ/năm (tăng 100%) lên mức 520 giờ/năm. Mức tăng này vượt quá thời gian quy định về khung giờ làm thêm của Luật Lao động. Trong trường hợp này, để đảm bảo tuân thủ Luật Lao động và bảo vệ sức khỏe cho người lao động, việc vận hành hệ thống TTLNH tại các đơn vị Ngân hàng Nhà nước và các thành viên phải được chia ca làm việc. Do vậy, việc mở rộng thời gian hoạt động của hệ thống

TTLNH sẽ dẫn đến lao động phục vụ cho công tác vận hành hệ thống TTLNH tăng lên.

- Đặc điểm của hệ thống thanh toán là các thành viên không khởi tạo lệnh thanh toán cũng phải trực xử lý lệnh thanh toán đến (nếu có) cho đến hết thời gian xử lý cuối ngày, do vậy việc kéo dài thời gian sẽ tác động đến toàn bộ các ngân hàng thành viên ở một số mặt như:

- + Thời gian khóa sổ kế toán cuối ngày của các thành viên kéo dài;
- + Cán bộ kế toán, thanh toán, tin học phải làm thêm giờ để xử lý lệnh thanh toán và trực đảm bảo hoạt động hạ tầng công nghệ thông tin cho hệ thống TTLNH;
- + Tăng chi phí điện, nước và các chi phí khác liên quan đến vận hành văn phòng khi làm thêm giờ.

Như vậy, việc tăng thêm thời gian vận hành của hệ thống TTLNH có tác động không nhỏ đến hoạt động của toàn Ngành và cần cân nhắc kỹ khi thay đổi.

5. Kiến nghị

Trên cơ sở số liệu khảo sát từ các thành viên, tham khảo thời gian hoạt động hệ thống thanh toán của một số quốc gia, tình hình hoạt động thực tế của hệ thống TTLNH và đánh giá tác động của việc mở rộng thời gian hoạt động của hệ thống TTLNH, Cục CNTT kính trình Thống đốc thay đổi khung thời gian hoạt động của hệ thống TTLNH như sau:

- Đối với ngày làm việc bình thường:
 - + Thời điểm khởi tạo đầu ngày: giữ nguyên theo quy định tại Thông tư 13 (8 giờ).
 - + Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp: 16 giờ 30 phút (thêm 30 phút so với quy định tại Thông tư 13).
 - + Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao: 17 giờ 30 phút (thêm 30 phút so với quy định tại Thông tư 13).
 - + Thời điểm xử lý cuối ngày: bắt đầu từ 17 giờ 45 phút (thêm 30 phút so với quy định tại Thông tư 13).
- Đối với 02 ngày làm việc cuối tháng:
 - + Thời điểm khởi tạo đầu ngày: giữ nguyên theo quy định tại Thông tư 13(8 giờ).

+ Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp: 17 giờ (thêm 60 phút so với quy định tại Thông tư 13).

+ Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao: 17 giờ 45 phút (thêm 45 phút so với quy định tại Thông tư 13).

+ Thời điểm xử lý cuối ngày: bắt đầu từ 18 giờ (thêm 45 phút so với quy định tại Thông tư 13).

Với thời gian thay đổi như đề xuất, hệ thống TTLNH kéo dài so với hiện tại thêm 30 phút vào ngày bình thường và 45 phút vào 02 ngày làm việc cuối tháng sẽ cơ bản đáp ứng được nhu cầu thanh toán và không tác động lớn đến hoạt động, chi phí của các thành viên.

Cục CNTH kính trình Thống đốc phê duyệt khung thời gian hoạt động hệ thống TTLNH và giao Cục CNTH thông báo, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CNTH, CNTH6.

Đính kèm:

- Phụ lục 01;
- Phụ lục 02;
- Phụ lục 03.

CỤC TRƯỞNG

Lê Mạnh Hùng

PHỤ LỤC 01
BẢNG THỐNG KÊ CHI TIẾT KẾT QUẢ KHẢO SÁT TTLNH

Ghi chú:

- Các ô trống là đơn vị đồng ý với thời gian hiện tại quy định tại Thông tư 13

- Các ô khác là đề xuất thời gian của đơn vị

STT	Tên đơn vị	Ngày hoạt động bình thường				Ngày làm việc cuối tháng			
		Đầu ngày	Kết thúc lệnh thanh toán giá trị thấp	Kết thúc lệnh thanh toán giá trị cao	Xử lý đối chiếu cuối ngày	Đầu ngày	Kết thúc lệnh thanh toán giá trị thấp	Kết thúc lệnh thanh toán giá trị cao	Xử lý đối chiếu cuối ngày
1	NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	7h30	17h00	17h15	17h30	7h30	17h15	17h30	17h45
2	NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM		16h30				16h30		
3	NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VN								
4	NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VN								
5	SỞ GIAO DỊCH NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI								
6	NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN VIỆT NAM								
7	NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM								
8	NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM								
9	NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI								
10	NGÂN HÀNG TMCP QUỐC TẾ VIỆT NAM			16h45	17h00			16h45	17h00
11	NH TMCP ĐÔNG NAM Á		15h30	16h30	16h45				
12	NGÂN HÀNG TM TNHH MTV ĐẠI DƯƠNG								
13	NGÂN HÀNG TMCP DẦU KHÍ TOÀN CẦU (GP.BANK)								
14	NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX				Từ 17h15 đến 18h00				Từ 17h15 đến 18h00
15	NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI								
16	NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN HỘI SỞ CHÍNH								
17	NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á								
18	NH TMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT		16h30		17h05		16h45	17h15	17h30
19	NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG								
20	NGÂN HÀNG TMCP BẢO VIỆT	7h50				7h50			

21	NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM (PVCOMBANK)								
22	CÔNG TY CP CHUYỂN MẠCH TÀI CHÍNH QUỐC GIA VIỆT NAM								
23	NH LIÊN DOANH VIỆT NGÀ	7h30				7h30			
24	NGÂN HÀNG TNHH MTV ANZ VIỆT NAM						16h30	17h30	17h45
25	CITIBANK CN HÀ NỘI						18h00	18h00	
26	MAY BANK			17h15	17h30			17h15	17h30
27	NGÂN HÀNG MIZUHO BANK LTD - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HÀ NỘI						16h30	17h30	17h45
28	NGÂN HÀNG SUMITOMO MITSUI BANKING CORPORATION CHI NHÁNH HÀ NỘI							17h30	17h45
29	NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CAMPUCHIA CHI NHÁNH HÀ NỘI								
30	NGÂN HÀNG TAIPEI FUBON CHI NHÁNH HÀ NỘI						16h30	17h30	17h45
31	CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI ANZ HÀ NỘI						16h30	17h30	17h45
32	NGÂN HÀNG INDUSTRIAL AND COMMERCIAL BANK OF CHINA, CHI NHÁNH HÀ NỘI						16h30	17h30	17h45
33	NH CÔNG NGHIỆP HÀN QUỐC CHI NHÁNH HÀ NỘI			17h30	17h45			17h30	17h45
34	THE BANK OF TOKYO-MITSUBISHI UFJ, CHI NHÁNH TP HÀ NỘI		16h30				16h30		
35	NGÂN HÀNG HỢP TÁC HỘI SỞ CHÍNH								
36	CHI NHÁNH NGÂN HÀNG LIÊN DOANH VID PUBLIC BANK ĐÀ NẴNG								
37	NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI TAIPEI FUBON - CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG						16h30	17h30	
38	NH NATAXIS CHI NHÁNH HCM								
39	NH TMCP SÀI GÒN THƯƠNG TÍN TP HCM		17h00				17h00		
40	NH TMCP ĐÔNG Á HCM								
41	NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM								
42	NGÂN HÀNG TMCP NAM Á								

43	NH TMCP Á CHÂU						16h30	17h30	Từ 17h45
44	NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH								
45	NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH								
46	NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG NAM.								
47	NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG								
48	NH TMCP SÀI GÒN	7h45							
49	NH TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN								
50	NH TNHH INDOVINA								
51	CHINA CONSTRUCTION BANK CORP. HO CHI MINH CITY BRANCH F74								
52	BANGKOK BANK PUBLIC COMPANY LIMITED HO CHI MINH CITY BRANCH		16h30		18h00		16h30	17h30	18h30
53	BNP PARIBAS, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	7h30				7h00			
54	NH TNHH MTV SHINHAN VIET NAM						16h30	17h30	17h45
55	NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HSBC (VIỆT NAM)						16h30	17h30	17h45
56	UNITED OVERSEAS BANK HỘI SỞ HCM						17h	18h	18h15
57	DEUTSCHE BANK HCM								
58	THE BANK OF TOKYO-MITSUBISHI UFJ, CHI NHANH TP HO CHI MINH		16h30				16h30		
59	MEGA ICBC CHI NHÁNH TP.HCM		16h30	17h15	17h20				
60	FIRST COMMERCIAL BANK-CN TPHCM							17h30	17h45
61	NGÂN HÀNG KOOKMIN - CHI NHÁNH TP.HCM								
62	NGÂN HÀNG FAR EAST NATIONAL BANK - CN TPHCM.								
63	NGÂN HÀNG SUMITOMO MITSUI BANKING CORPORATION - CHI NHÁNH TP HCM								
64	NGÂN HÀNG MIZUHO BANK, LTD - CHI NHÁNH TP.HỒ CHÍ MINH							17h30	17h30
65	HUA NAN COMMERCIAL BANK-CN TPHCM							17h30	17h45
66	NGÂN HÀNG ĐT&PT CAMPUCHIA, CHI NHÁNH TP.HCM				18h				18h

67	NGÂN HÀNG DBS BANK LTD, CHI NHANINH TP. HCM								
68	NGÂN HÀNG TM TAIPEI FUBON CN TP HỒ CHÍ MINH							17h30	17h35
69	CITIBANK CN HCM						18h00	18h00	
70	NHTMCP KIẾN LONG								

PHỤ LỤC 02
BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT THỜI GIAN HỆ THỐNG TTLNH

STT	Tiêu chí khảo sát	Thời gian hiện tại	Đơn vị đề xuất không thay đổi	Đơn vị đề xuất mở rộng thời gian	Đơn vị đề xuất thu hẹp thời gian
I. Ngày làm việc bình thường					
1	Thời điểm đầu ngày	8 giờ	65 đơn vị (Chiếm 93% số đơn vị; chiếm 91,2% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	0 đơn vị	5 đơn vị (Chiếm 7% số đơn vị; chiếm 8,8% số lượng giao dịch toàn hệ thống).
2	Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp	16 giờ	61 đơn vị (Chiếm 87% số đơn vị; chiếm 78,6% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	8 đơn vị (Chiếm 11% số đơn vị; chiếm 21% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	1 đơn vị (Chiếm 2% số đơn vị; (chiếm 0,4% số lượng giao dịch toàn hệ thống).
3	Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao	17 giờ	64 đơn vị (Chiếm 91% số đơn vị; chiếm 90% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	4 đơn vị (Chiếm 6% số đơn vị trả; chiếm 8% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	2 đơn vị (Chiếm 3% số đơn vị; chiếm 2% số lượng giao dịch toàn hệ thống).
4	Thời điểm Xử lý cuối ngày	Từ 17 giờ 15 phút đến khi hoàn thành	60 đơn vị (Chiếm 86% số đơn vị; chiếm 89% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	7 đơn vị (Chiếm 10% số đơn vị; chiếm 8,5% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	3 đơn vị (Chiếm 4% số đơn vị; chiếm 2,5% số lượng giao dịch toàn hệ thống).
II. Ngày làm việc cuối tháng					
1	Thời điểm đầu ngày	8 giờ	66 đơn vị (Chiếm 94% số đơn vị; chiếm 91,7% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	0 đơn vị	4 đơn vị (Chiếm 6% số đơn vị; chiếm 8,3% số lượng giao dịch toàn hệ thống).
2	Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị thấp	16 giờ	51 đơn vị (Chiếm 73% số đơn vị; chiếm 64,7% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	19 đơn vị (Chiếm 27% số đơn vị; chiếm 35,3% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	0 đơn vị
3	Thời điểm ngừng gửi Lệnh thanh toán giá trị cao	17 giờ	47 đơn vị (Chiếm 67% số đơn vị; chiếm 75,1% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	22 đơn vị (Chiếm 31% số đơn vị; chiếm 23,5% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	1 đơn vị (Chiếm 2% số đơn vị; chiếm 1,4% số lượng giao dịch toàn hệ thống).
4	Thời điểm Xử lý cuối ngày	Từ 17 giờ 15 phút đến khi hoàn thành	48 đơn vị (Chiếm 68% số đơn vị; chiếm 76,6% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	21 đơn vị (Chiếm 30% số đơn vị; chiếm 22% số lượng giao dịch toàn hệ thống).	1 đơn vị (Chiếm 2% số đơn vị; chiếm 1,4% số lượng giao dịch toàn hệ thống).

Phục lục 03
BẢNG THỜI GIAN VẬN HÀNH CỦA HỆ THỐNG THANH TOÁN TỔNG TỨC THỜI
CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA
(Tính theo giờ địa phương)

STT	Tên quốc gia	Giờ mở cổng		Giờ đóng giao dịch chuyển tiền của khách hàng	Giờ đóng cổng cuối ngày		Tổng thời gian hoạt động
1	Mỹ	21:00 (ET) ngày hôm trước		18:00 (ET)	18:30 (ET)		21h30
2	Colombia	7:30		20:00	20:00		12h30
3	Indonesia	6:30			19:00		12h30
4	Khu vực Châu Âu (SEPA)	7:00		18:00	18:45		11h45
5	Australia	7:30		16:30	18:30		11h00
6	Anh	6:00		16:00	16:30		10h30
7	Malaysia	(Ngày thường) 08:00	(Thứ Bảy) 08:00		(Ngày thường) 18:00	(Thứ Bảy) 13:00	(Ngày thường) 10h00 (Thứ Bảy) 05h00
8	Na-uy	6:40		Không có thời hạn chuẩn	16:30		9h50
9	Thái Lan	8:30			17:30		9h00
10	Trung Quốc	8:30			17:00		8h30
11	Hàn Quốc	9:30			17:00		7h30

(ET: Eastern Time)